

Số: 51 /KH-UBND

Xã Nguyễn Lương Bằng, ngày 04 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện công tác Tư pháp năm 2026
trên địa bàn xã Nguyễn Lương Bằng

Thực hiện kế hoạch số 130/KH-STP ngày 11/01/2025 của Sở Tư pháp Thành phố Hải Phòng về triển khai công tác Tư pháp năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng ban hành Kế hoạch thực hiện công tác Tư pháp năm 2026 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I; Nghị quyết của Chính phủ, HĐND thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2026 và các văn bản pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp.

- Bám sát các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác Tư pháp năm 2026 của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác Tư pháp năm 2026 của Bộ Tư pháp, triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Tăng cường sự phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành công tác Tư pháp từ thành phố đến cơ sở, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã và hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác Tư pháp năm 2026.

- Tăng cường hiệu quả công tác thực thi pháp luật, gắn kết chặt chẽ công tác theo dõi thi hành pháp luật với công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); triển khai thực hiện tốt các luật có hiệu lực trong năm 2026.

- Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, bồi thường nhà nước, xử lý vi phạm hành chính; phát triển bền vững và nâng cao chất lượng các dịch vụ công do ngành Tư pháp quản lý.

- Tiếp tục đổi mới lề lối làm việc; quản lý công việc theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin góp phần nâng cao chất lượng công tác, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Xác định rõ nội dung công việc, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; đồng thời tăng cường phối hợp giữa Văn phòng HĐND và UBND với các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác tư pháp năm 2026.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân có liên quan.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2026

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác Tư pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tư pháp, UBND thành phố, Sở Tư pháp về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Tham gia, phối hợp tổ trong công tác bầu cử Đại biểu hội đồng nhân dân và Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Nâng cao hiệu quả công tác Tư pháp, kịp thời tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền thực hiện công tác Tư pháp đồng bộ, thống nhất, thông suốt từ thành phố đến xã. Tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ công tác Tư pháp hàng năm theo từng lĩnh vực cụ thể.

- Đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Tư pháp.

2. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL

- Tăng cường triển khai Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Kế hoạch của Thành uỷ, Chương trình hành động của Đảng uỷ xã về thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tích cực, chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW theo chỉ đạo của Trung ương, Bộ Tư pháp, Thành uỷ, UBND thành phố và Đảng uỷ xã. Tiếp tục quán triệt, đầy đủ và triển khai thực hiện hiệu quả, thể chế hoá kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, chương trình, văn bản chỉ đạo của Đảng, Trung ương, Bộ Tư pháp và của thành phố liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật của Chính phủ, Bộ Tư pháp, đảm bảo thực hiện đầy đủ, đúng quy trình, thủ tục xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát VBQPPL.

- Chỉ đạo các phòng tích cực thực hiện việc tham mưu xây dựng văn bản

QPPL đúng quy trình, thủ tục xây dựng. Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, đánh giá để tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản QPPL của HĐND và UBND xã.

- Nâng cao chất lượng công tác tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo VBQPPL do HĐND, UBND thành phố ban hành; thẩm định, tham gia đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng 100% VBQPPL theo yêu cầu; thực hiện tốt công tác rà soát, hệ thống hoá VBQPPL, cập nhật đầy đủ, kịp thời VBQPPL Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản theo thẩm quyền; tăng cường đôn đốc và theo dõi việc xử lý các văn bản trái pháp luật, bảo đảm 100% văn bản có dấu hiệu vi phạm được phát hiện qua kiểm tra được xử lý theo quy định.

- Làm tốt và đảm bảo kịp thời công tác xây dựng, thẩm định, ban hành các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của xã, trong đó chú trọng vào tính khả thi của văn bản, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền, hướng đến cải thiện mạnh mẽ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đảm bảo thực thi và có hiệu quả văn bản QPPL.

- Tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL trên địa bàn xã năm 2026.

3. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (THPL) và quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC)

a) Công tác theo dõi tình hình THPL

- Tiếp tục thực hiện thống nhất, đồng bộ, toàn diện các quy định tại Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch và tổ chức các hoạt động theo dõi THPL năm 2026; tăng cường hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác theo dõi THPL; tổ chức thực hiện các hoạt động theo dõi THPL và xử lý kết quả theo dõi THPL.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc tổ chức THPL; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; chú trọng công tác theo dõi THPL gắn với công tác xây dựng, kiểm tra VBQPPL, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nhằm nâng cao điểm số và nâng xếp hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật.

b) Công tác quản lý XLVPHC

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Luật xử lý VPHC năm 2012 (*được sửa đổi bổ sung năm 2020*) và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường công tác quản lý XLVPHC.

- Nâng cao hiệu quả việc phối hợp giữa các cơ quan trong quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật.

4. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình phổ biến pháp luật và mô hình hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã. Tập trung tuyên truyền văn bản pháp luật theo nhiệm vụ chính trị, xã hội của địa phương.

- Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL; huy động tối đa các nguồn lực cho công tác PBGDPL. Phát động hưởng ứng các cuộc thi Tìm hiểu pháp luật trực tuyến do thành phố, sở Tư pháp tổ chức đến đông đảo các đối tượng trên địa bàn xã.

- Thực hiện kịp thời việc tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị định mới được thông qua; tăng cường công tác PBGDPL gắn với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng công tác hoà giải ở cơ sở, xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về PBGDPL và hoà giải ở cơ sở, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ cụ thể của địa phương.

- Triển khai thực hiện Ngày pháp luật Việt Nam (09/11) theo hướng dẫn của cấp trên.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã. Tích cực tham gia góp ý, kiến nghị xử lý các quy định của pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, gây vướng mắc, ách tắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh và đời sống xã hội một cách đồng bộ, toàn diện làm cơ sở thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; tuyên truyền, triển khai kịp thời đến doanh nghiệp các quy định pháp luật và hướng dẫn triển khai của cấp có thẩm quyền.

5. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi

- Triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước theo văn bản, đề án trong lĩnh vực quản lý hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi. Tiếp tục thực hiện nghiêm Luật

Hộ tịch năm 2014; Luật Nuôi con nuôi năm 2021; Nghị định số 280/NĐ-CP ngày 27/10/2025(sửa đổi một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chứng thực, đặc biệt là chứng thực bản sao điện tử từ bản chính để góp phần đẩy mạnh việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến của tổ chức, cá nhân. Cập nhật, hoàn chỉnh, kết nối, đồng bộ và quản lý sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu hộ tịch, giải quyết các hồ sơ thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch, nuôi con nuôi, quốc tịch.

6. Quản lý nhà nước trong lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

6.1. Công tác Hỗ trợ tư pháp

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật, các Nghị quyết, kết luận, chỉ thị, chỉ đạo của Trung ương và Thành phố trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, chú trọng công tác tự kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hành nghề lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. - Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quản lý nhà nước về tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư.

6.2. Công tác trợ giúp pháp lý

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành; xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Đề án, Kế hoạch của xã về công tác trợ giúp pháp lý, tăng cường nâng cao hiệu quả trong công tác phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và nâng cao năng lực cho đội ngũ người làm công tác trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ trợ giúp pháp lý. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý.

7. Công tác pháp chế, trách nhiệm bồi thường của nhà nước, đăng ký biện pháp bảo đảm và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

- Tiếp tục triển khai Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm và các văn bản chỉ đạo triển khai của cấp có thẩm quyền.

- Tăng cường hoạt động cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức và giải đáp pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên các nền tảng công nghệ thông tin và truyền thông, nâng cao hiệu quả hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

theo quy định.

8. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện các nội dung về công tác cải cách hành chính gắn với tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số. Kịp thời rà soát, công khai danh mục thủ tục hành chính, thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Thực hiện dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực tư pháp theo quy định.

- Thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Tư pháp và của thành phố về ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đẩy mạnh các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin theo yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử; tiếp tục phát huy hiệu quả các Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm Cơ sở dữ liệu hộ tịch, Cơ sở dữ liệu chứng thực,... trong thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ.

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành; bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của Ngành, sự chỉ đạo của cấp trên. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; tăng cường công tác cải cách hành chính; thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch công tác, ưu tiên thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2026.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, chi tiết, phân công nhiệm vụ, xác định thời hạn, tiến độ rõ ràng; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ. Chủ động xây dựng và thực hiện các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế phát sinh trong công tác; kịp thời nghiên cứu, báo cáo, đề xuất, kiến nghị, xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên tháo gỡ khó khăn, bất cập trong hệ thống pháp luật và trong thực tiễn.

3. Phát huy tính năng động, sáng tạo, sự đoàn kết, nhất trí, nỗ lực cố gắng cao và sự đồng thuận của các tập thể và toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp. Đồng thời, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm khi có sai phạm; động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân nỗ lực đạt kết quả cao, sáng tạo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; chia sẻ, kết nối dữ liệu với các đơn vị liên quan trong và ngoài ngành.

5. Tiếp tục quan tâm, bảo đảm các điều kiện cần thiết cho hoạt động của ngành Tư pháp; bố trí kinh phí, ngân sách và nguồn lực khác để đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị. Sử dụng hiệu quả, khoa học, tiết kiệm các nguồn lực phục vụ công tác; tiếp tục mở rộng xã hội hoá hoạt động Tư pháp.

6. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị và cấp uỷ, chính quyền địa phương trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ cấp trên đến cơ sở; kịp thời báo

cáo, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để xin ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của xã và ngành Tư pháp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã:

- Xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện; chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo đúng tiến độ và bảo đảm hiệu quả, chất lượng công tác Tư pháp trên địa bàn xã. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, liên quan, bám sát nội dung Kế hoạch này và Kế hoạch theo chuyên đề cụ thể của năm 2026.

- Theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ đúng tiến độ, chất lượng; định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm tổng hợp tình hình chung trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác Tư pháp báo cáo Sở Tư pháp, UBND thành phố theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã và các phòng, ban liên quan hướng dẫn xây dựng dự toán, bố trí kinh phí triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

3. Phòng Văn hóa - xã hội

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã rà soát, bố trí công chức làm công tác tư pháp đảm bảo số lượng, chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong ngành Tư pháp.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện chế độ báo cáo, thống kê định kỳ, báo cáo Sở Tư pháp kết quả hàng tháng, quý, năm.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, liên quan phản ánh kịp thời về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để tổng hợp, báo cáo UBND xã chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Lãnh HĐND và UBND xã;
- Các cơ quan đơn vị có liên quan;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Tuấn